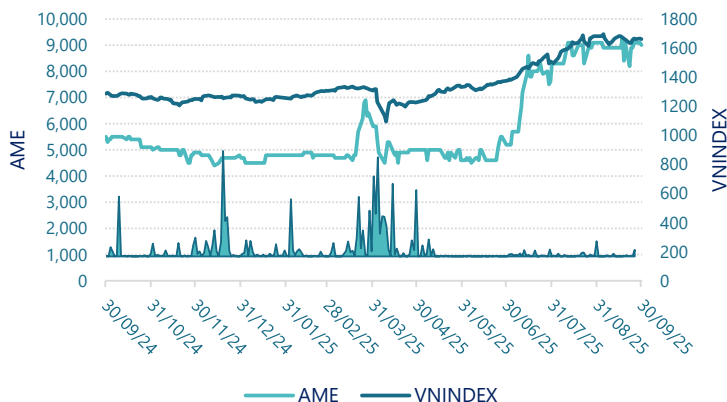




CTCP Alphanam E&C (HNX: AME)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch

30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	9,000
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	9,300
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	4,400
SL cổ phiếu LH	65,200,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,320
% sở hữu nước ngoài	2.3%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	587
P/E	12.7
EPS	711

DT thuần

Q3/25

1,420

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 154 | 12.2%

YoY: ▲ 949 | 201%

LN sau thuế

Q3/25

14.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼ 2.60 | -15.7%

YoY: ▲ 13.6 | 3488%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

3.3%

+/- YoY: ▼ 2.0%

DT thuần

9T 2025

3,811

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 1,785 | 88.0%

LN sau thuế

9T 2025

32.0

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 23.7 | 286%

ROE

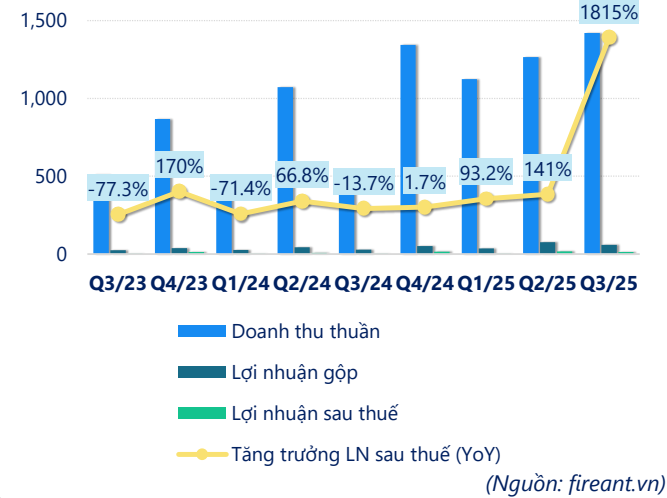
Q3/25

5.5%

+/- YoY: ▲ 2.7%

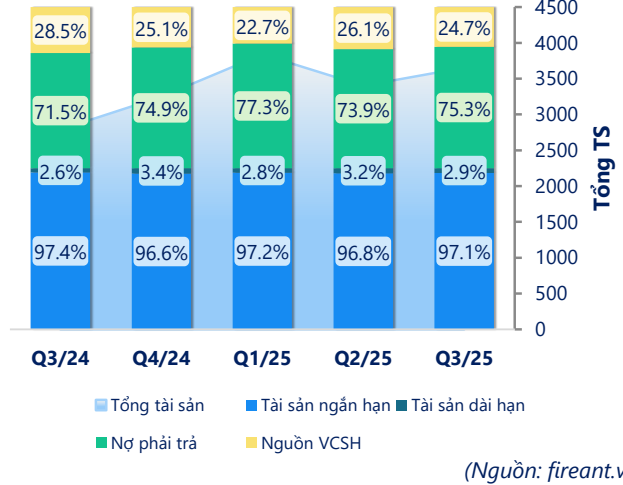
tỷ VNĐ

Kết quả kinh doanh

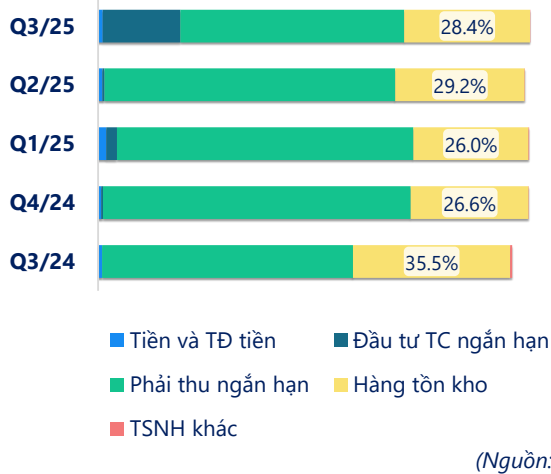


Cơ cấu Tổng tài sản

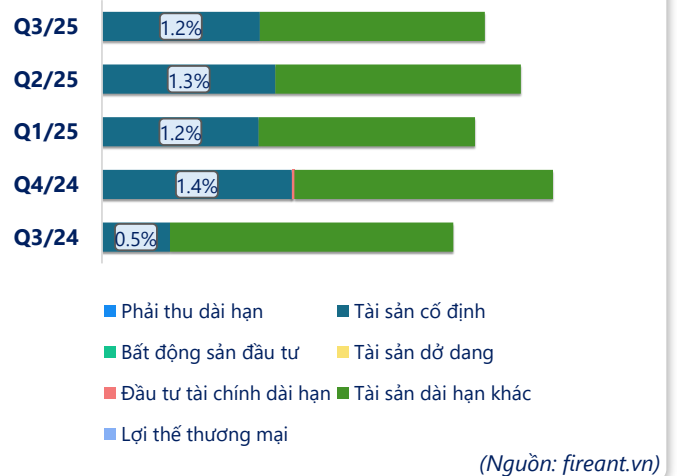
tỷ VNĐ



Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

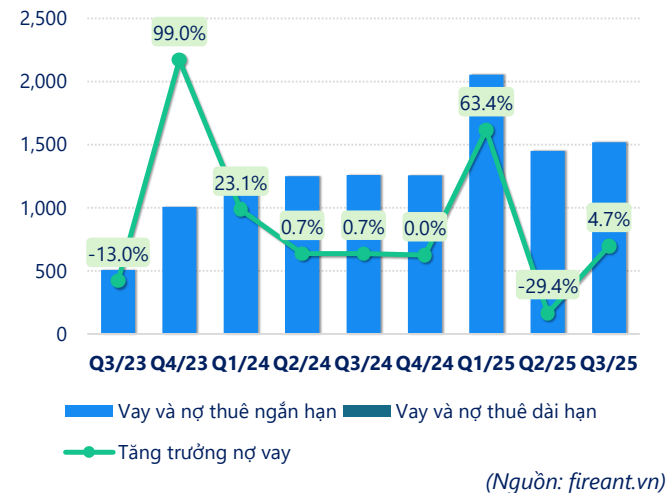


Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



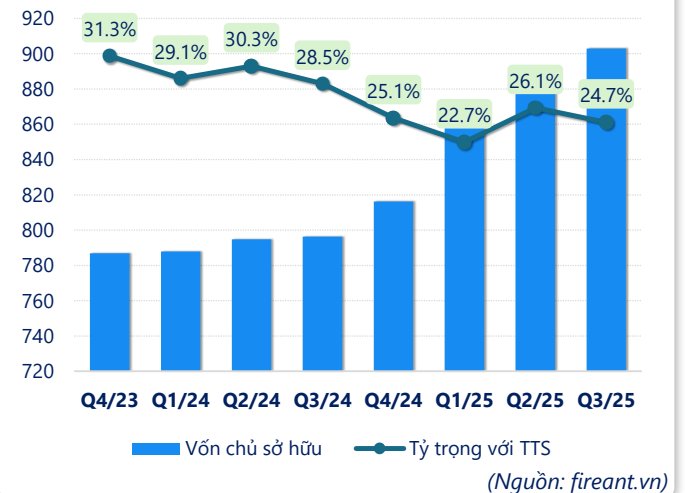
tỷ VNĐ

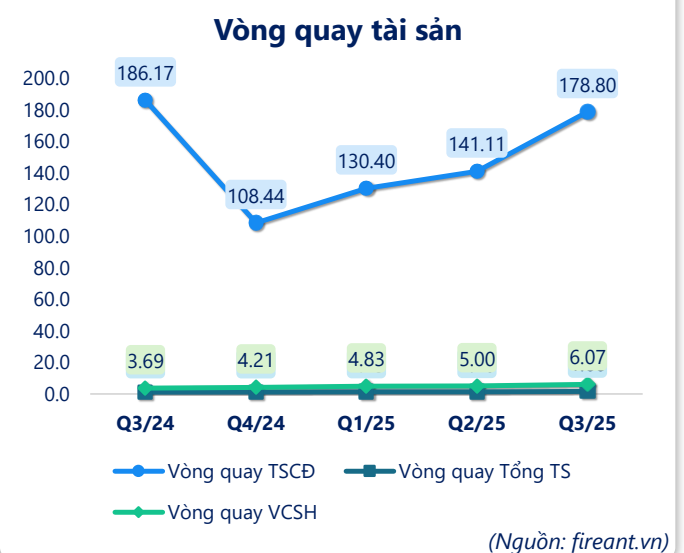
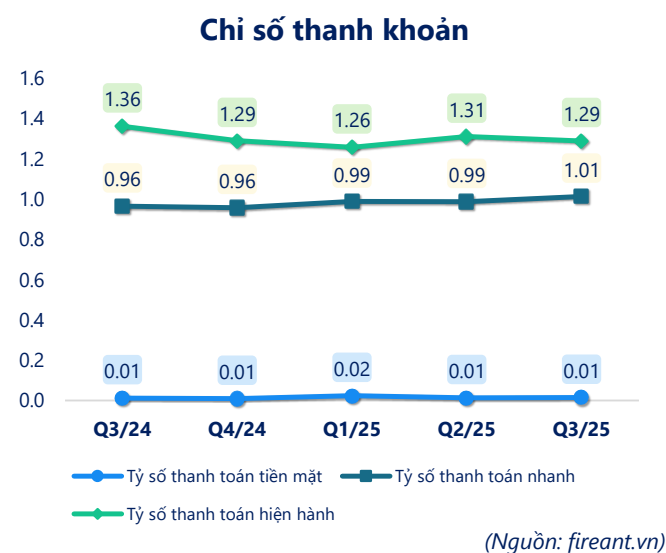
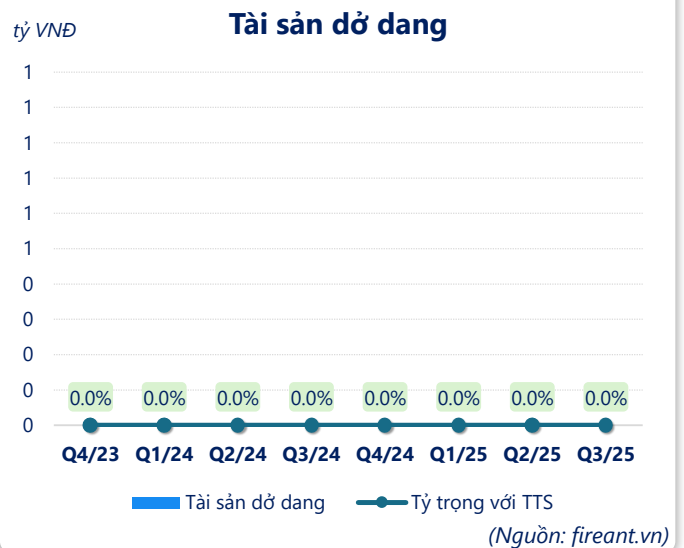
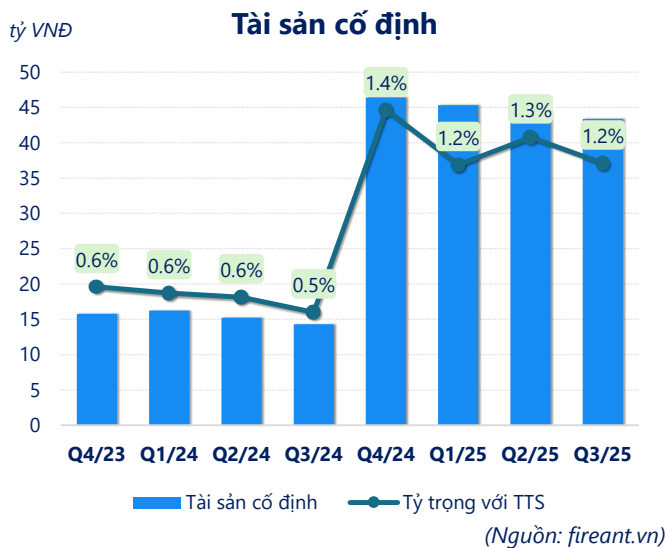
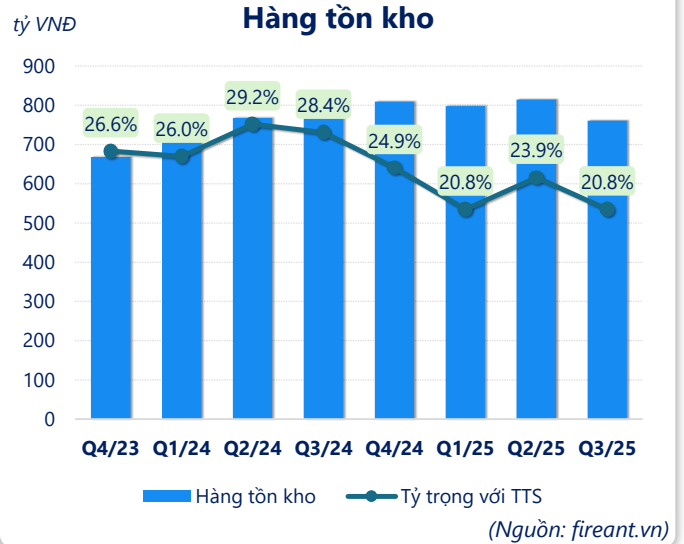
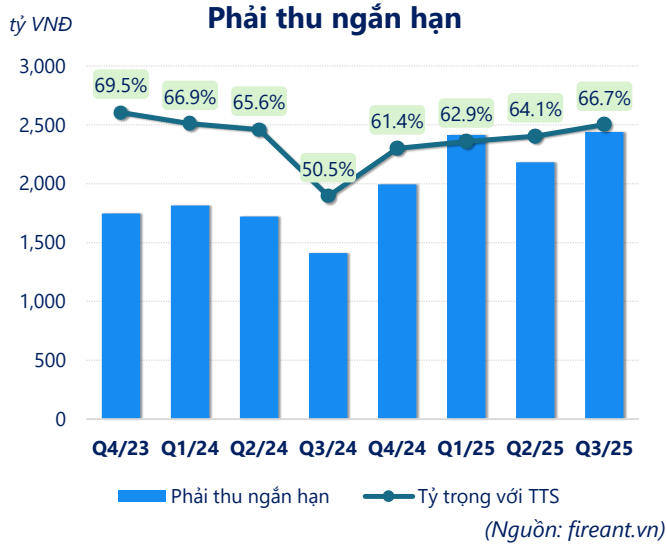
Nợ vay



tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu





CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	2,790	3,248	3,839	3,401	3,655
Tài sản ngắn hạn	2,717	3,138	3,731	3,294	3,550
Tiền và tương đương tiền	24.3	22.7	70.9	32.6	39.1
Đầu tư tài chính ngắn hạn	489	300	436	261	307
Phải thu ngắn hạn	1,410	1,994	2,415	2,181	2,439
Hàng tồn kho	793	809	798	814	760
Tài sản ngắn hạn khác	1.04	12.1	10.8	5.97	4.45
Tài sản dài hạn	73.8	110	108	107	105
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	14.3	46.4	45.3	44.4	43.4
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0.63	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	59.5	63.2	62.5	62.8	61.9
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	1,994	2,432	2,967	2,512	2,753
Nợ ngắn hạn	1,994	2,432	2,966	2,512	2,752
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1,258	1,258	2,055	1,451	1,520
Phải trả người bán ngắn hạn	588	846	635	630	652
Nợ dài hạn	0	0.41	0.41	0.41	0.41
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	796	816	872	889	903
Vốn chủ sở hữu	796	816	872	889	903
Vốn điều lệ	652	652	652	652	652
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)